TOÀ ÁN ND HUYỆN LẠNG GIANG **TỈNH BẮC GIANG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BẢN ÁN SỐ: 46 /2019/ HS-ST
NGÀY: 19/6/2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LẠNG GIANG, TỈNH BẮC GIANG

- Thành phần HĐXX sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán sơ cấp - Chủ toạ phiên toà: Bà Trần Thị Hằng.

Các hội thẩm nhân dân: 1. Ông Dương Thanh Bình.

2. Ông Lê Văn La.

- Thư ký phiên tòa: Bà Ngô Thị Thủy - Thư ký Tòa án.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lạng Giang tham gia phiên Tòa: Bà Đồng Thị Toàn – Kiểm sát viên sơ cấp.

Ngày 19/6/2019 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Lạng Giang, tỉnh Bắc Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 48/2019/HS-ST ngày 24/5/2019, theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 50/2019/QĐXXST-HS ngày 04/6/2019 đối với bị cáo:

- Họ và tên: **Phạm Mạnh H,** sinh năm 1994. Tên gọi khác: Không có.

Nơi đăng ký HKTT và chỗ ở hiện nay: Thôn V, xã Hương Sơn, huyện Lạng Giang, tỉnh Bắc Giang.

Quốc tịch: Việt Nam. Dân tộc: Kinh. Tôn giáo: Không. Nghề ngH: Làm ruộng; Trình độ học vấn: 9/12; Bố đẻ: Phạm Mạnh T, sinh năm 1955; Mẹ đẻ: Hoàng Thị B, sinh năm 1956; Gia đình có 03 chị em, bản thân là thứ ba; Vợ, Nguyễn Diệu L, sinh năm 1991; Con: có 01 con sinh năm 2015; Tiền án, tiền sự: Không;

- Bị cáo đầu thú. Hiện tại ngoại – Có mặt tại phiên tòa.

*** Bị hại:** Anh Đỗ Việt D, sinh năm 1993 – (Có mặt).

Địa chỉ: Thôn K, xã Hương Sơn, huyện Lạng Giang, tỉnh Bắc Giang.

**** Người làm chứng:***

1. Ông Phạm Văn Ch, sinh năm 1956 – (Vắng mặt).

Địa chỉ: Thôn V, xã Hương Sơn, huyện Lạng Giang, tỉnh Bắc Giang.

2. Anh Phạm Văn T, sinh năm 1995 – (Vắng mặt).

Địa chỉ: Thôn V, xã Hương Sơn, huyện Lạng Giang, tỉnh Bắc Giang.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Bị cáo Phạm Mạnh H bị Viện kiểm sát nhân dân huyện Lạng Giang, tỉnh Bắc Giang truy tố về hành vi phạm tội như sau:

- Khoảng 22 giờ ngày 07/9/2018, anh Đỗ Việt D, sinh năm 1993 ở Thôn K, xã Hương Sơn, huyện Lạng Giang điều khiển xe ô tô BKS 98A-066.18 trên quốc lộ 1A đi từ thị trấn Kép đến xã Hương Sơn. Khi anh D điều khiển xe đến địa phận thuộc thôn V, xã Hương Sơn thì gặp xe ô tô đi ngược chiều do Phạm Mạnh H, sinh năm 1994 ở thôn V, xã Hương Sơn, huyện Lạng Giang điều khiển, trên xe có ông Phạm Văn Ch, sinh năm 1956 ở cùng thôn với H và chị Lê Thu H (không rõ địa chỉ). Do cả hai bên đều bật đèn pha ô tô gây chói mắt đối phương nên xảy ra mâu thuẫn, chửi bới nhau. Anh D và H đều xuống xe, xô xát, du đẩy nhau. Anh D lấy từ trong xe ô tô của mình 01 thanh kim loại dài khoảng 50cm đánh 02 cái vào vai, sườn H, nhưng chưa gây thương tích cho H. Ngay lúc đó, anh Phạm Văn T, sinh năm 1995 nhà ở gần đó đi xe máy về, thấy vợ anh T mở cửa cho anh T vào nhà nên H chạy vào nhà anh T lấy 01 cán chổi bằng nhựa chạy ra để đánh anh D. Thấy vậy, anh D liền bỏ chạy. H không thấy anh D đâu liền dùng cán chổi, gạch vỡ đập phá xe ô tô của anh D làm hư hỏng: đèn pha bên phải, bên trái; kính chắn gió phía trước, phía sau; nẹp kính chắn gió cánh cửa trước bên phải; kính chắn gió cánh cửa trước bên phải; 01 điện thoại Iphone 6S rồi bỏ đi khỏi hiện trường. Về phía anh D, khoảng 20 phút sau quay lại thấy xe ô tô của mình bị hư hỏng nên đã trình báo sự việc đến Công an huyện Lạng Giang để giải quyết.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 83 ngày 02/11/2018 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Lạng Giang kết luận: Tổng giá trị tài sản mà H gây thiệt hại cho anh D là 22.850.000 đồng.

Tại bản cáo trạng số 51/CT-VKS-LG ngày 22/5/2019 của Viện Kiểm sát nhân dân huyện Lạng Giang truy tố Phạm Mạnh H về tội: "Cố ý làm hư hỏng tài sản" theo khoản 1 Điều 178 Bộ luật Hình sự.

Kết thúc phần tranh luận, sau khi đánh giá tính chất vụ án, nhân thân cũng như mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội mà bị cáo đã thực hiện, những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, Đại diện VKSND Huyện Lạng Giang vẫn giữ nguyên quan điểm như bản cáo trạng đã truy tố đối với bị cáo và đề nghị HĐXX: Áp dụng khoản 1 Điều 178; điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 và Điều 65 BLHS phạt H từ 15 đến 18 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 30 đến 36 tháng. Ngoài ra vị đại diện VKS còn đề nghị HĐXX xử lý về án phí của vụ án.

- Bị cáo Phạm Mạnh H không có ý kiến tranh luận gì với đại diện Viện kiểm sát và đề nghị HĐXX xem xét giảm nhẹ mức hình phạt.

- Bị hại anh Đỗ Việt D đề nghị HĐXX xem xét cho bị cáo H được hưởng án treo.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên toà. Căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên toà, trên cơ sở xem xét đầy đủ toàn diện chứng cứ, ý kiến của KSV, ý kiến của các bị cáo, người bị hại, người làm chứng trong vụ án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa. Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Lạng Giang, Điều tra viên,Viện kiểm sát nhân dân huyện Lạng Giang, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự, Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Việc đánh giá chứng cứ: Tại phiên tòa, qua xét hỏi bị cáo Phạm Mạnh H đã thừa nhận: Khoảng 22 giờ ngày 07/9/2018, tại thôn V, xã Hương Sơn, huyện Lạng Giang, Phạm Mạnh H có hành vi cố ý làm hư hỏng tài sản là chiếc xe ô tô BKS 98A-066.18 của anh Đỗ Việt D. Tổng giá trị thiệt hại là 22.850.000 đồng.

Lời khai nhận tội của bị cáo được chứng minh bằng đơn trình báo, lời khai của người bị hại, của người làm chứng trong vụ án và phù hợp với thời gian địa điểm xảy ra tội phạm. Như vậy HĐXX có đủ cơ sở kết luận Phạm Mạnh H đã phạm tội: "Cố ý làm hư hỏng tài sản" theo khoản 1 Điều 178 Bộ luật Hình sự. Bản cáo trạng số 51/CT-VKSLG ngày 22/5/2019 của VKSND huyện Lạng Giang, tỉnh Bắc Giang đã truy tố đối với Phạm Mạnh H về tội: "Cố ý làm hư hỏng tài sản" theo khoản 1 Điều 178 Bộ luật Hình sự là hoàn toàn có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Đánh giá tính chất, mức độ hành vi phạm tội và biện pháp xử lý:

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, thể hiện sự coi thường pháp luật, hành vi đó không những đã trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của công dân được pháp luật bảo vệ mà còn gây gây ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự trị an ở địa phương, gây bức xúc phẫn nộ và làm hoang mang tinh thần trong quần chúng nhân dân. Do đó phải xử phạt đối với bị cáo để giáo dục riêng, đồng thời răn đe ngăn chặn phòng ngừa tội phạm chung trên địa bàn.

- *Xét về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, HĐXX thấy:*

+ Về tình tiết tăng nặng: Không có.

+ Về tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo xuất thân từ thành phần lao động, phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, quá trình điều tra và trước phiên toà hôm nay khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải. Sau khi phạm tội đã ra đầu thú,

tự nguyện bồi thường cho bị hại và được bị hại đề nghị miễn truy cứu trách nhiệm hình sự, bản thân người bị hại cũng có lỗi. Do vậy cần áp dụng tại điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự đối với bị cáo.

Từ các tình tiết tăng nặng giảm nhẹ trách nhiệm hình sự nêu trên, sau khi phân tích đánh giá nhân thân của bị cáo, HĐXX xét thấy bản thân bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, bị cáo có địa chỉ nơi cư trú rõ ràng. Tại phiên tòa người bị hại thiết tha đề nghị HĐXX xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, xin cho bị cáo được hưởng án treo để bị cáo có điều kiện, cơ hội làm ăn lương thiện ngoài xã hội và quan điểm của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lạng Giang cũng đề nghị HĐXX cho bị cáo được hưởng án treo. Do vậy xét không cần thiết bắt bị cáo phải cách ly khỏi xã hội mà cho bị cáo được cải tạo tại địa phương cũng đủ điều kiện cải tạo giáo dục bị cáo trở thành công dân tốt. Áp dụng Điều 65 BLHS.

[4] Về hình phạt bổ sung: Ngoài hình phạt chính, lẽ ra cần áp dụng khoản 5 Điều 178 BLHS phạt bổ sung bằng tiền đối với bị cáo số tiền từ 10.000.000 đồng đến 50.000.000 đồng để sung công quỹ nhà nước. Tuy nhiên qua xác minh xét thấy hoàn cảnh kinh tế gia đình bị cáo khó khăn, bản thân bị cáo không có công ăn việc làm ổn định, thường xuyên không có nhà, vợ chồng bị cáo vẫn sống chung cùng bố mẹ, không có tài sản đáng giá. Nên HĐXX xét miễn phạt bổ sung bằng tiền cho bị cáo.

[5] Việc xử lý vật chứng: Không có.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Ngày 08/3/2019, Phạm Mạnh H đã bồi thường cho anh D số tiền 22.850.000 đồng, Anh Đỗ Việt D đã nhận tiền và có đơn đề nghị miễn truy cứu trách nhiệm hình sự cho H. Tại phiên tòa hôm nay anh D không yêu cầu H phải bồi thường về dân sự. Do vậy HĐXX không đặt ra xem xét.

Tại phiên tòa người làm chứng trong vụ án vắng mặt. Tuy nhiên đã được Tòa án tiến hành tống đạt giấy báo phiên tòa đầy đủ, hợp lệ.

[7] Về án phí: Bị cáo Phạm Mạnh H phải chịu án phí Hình sự sơ thẩm.

[8] Về quyền kháng cáo: Bị cáo, người bị hại được quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH

1/- Tuyên bố: Bị cáo Phạm Mạnh H phạm tội "Cố ý làm hư hỏng tài sản".

* Áp dụng khoản 1 Điều 178; điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 và Điều 65 Bộ luật hình sự:

- Xử phạt Phạm Mạnh H 01 (Một) năm 03 (Ba) tháng tù, cho hưởng án treo, thời gian thử thách 02 (Hai) năm 06 (Sáu) tháng, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Giao bị cáo Phạm Mạnh H cho UBND xã Hương Sơn, huyện Lạng Giang, tỉnh Bắc Giang giám sát và giáo dục trong thời gian thử thách.

Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo. Trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì được thực hiện theo quy định của pháp luật về thi hành án Hình sự.

2/- Án phí và quyền kháng cáo: Áp dụng khoản 2 Điều 136; Điều 331 và Điều 333 BLTTHS; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của UBTVQH quy định mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án:

Phạm Mạnh H phải chịu 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Báo cho bị cáo, bị hại đều có mặt biết được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- Tòa án tỉnh;
- VKSND tỉnh Bắc Giang;
- VKSND huyện Lạng Giang
- CQĐT + CQTHAHS Công an huyện Lạng Giang;
- Trại tạm giam CA tỉnh BG.
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Lưu.

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Trần Thị Hằng